

HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO HÀNG RỘNG RÃI

Gói mua sắm: 42/CHRR/2024 - Dịch vụ tư vấn chứng chỉ LEED OM và chứng nhận tòa nhà sử dụng năng lượng hiệu quả Sờ Công thương

Bên mua sắm: Ngân hàng TMCP Quân Đội

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2024

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI
THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



Trần Thị Bảo Quế

Chương I. CHỈ DẪN CHUNG

Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB).
2. MB mời các nhà cung cấp (NCC) tham gia chào hàng rộng rãi gói mua sắm: “42/CHRR/2024 - Dịch vụ tư vấn chứng chỉ LEED OM và chứng nhận tòa nhà sử dụng năng lượng hiệu quả Sở Công thương”. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói mua sắm nêu tại Chương II của HSYC này.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

Mục 2. Tư cách hợp lệ của NCC

NCC là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói mua sắm này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. NCC phải nộp đơn chào hàng và Bảng giá chào theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà NCC không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là NCC đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói mua sắm, NCC phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do NCC ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói mua sắm trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp NCC tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của NCC sẽ bị loại.
3. Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm Đơn vị mua sắm nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, NCC cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần của Hồ sơ đề xuất (HSDX)

HSDX do NCC chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;

2. Bảng giá chào theo Mẫu số 02 Chương III;
3. Bảng tuyên bố đáp ứng kỹ thuật theo Mẫu số 03 Chương III;
4. Hồ sơ năng lực gồm:
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
 - Báo cáo tài chính năm các năm 2020, 2021, 2022;
 - Hợp đồng tương tự;
5. Các nội dung cần thiết khác (nếu có)

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX là 90 ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp HSDX.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá HSDX

1. NCC phải nộp HSDX trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử về địa chỉ:
Hồ sơ đề xuất được gửi tới Ngân hàng TMCP Quân đội trực tiếp hoặc qua đường bưu điện trước 17h00 ngày 15/05/2024 theo địa chỉ:
 - Phòng Mua sắm và Quản lý Tài sản - Khối Hành chính - Ngân hàng TMCP Quân Đội.
 - Địa chỉ: Tầng 07, tòa nhà MB 18 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.
 - Đầu mối tiếp nhận: Vũ Thị Huyền Trang
 - Điện thoại: 0988 66 68 69 Email: trangvth2@mbbank.com.vn

Lưu ý: Hồ sơ đề xuất yêu cầu đề trong phong bì dán, đóng dấu niêm phong kín.

Các HSDX được gửi đến Đơn vị mua sắm sau thời điểm hết hạn nộp HSDX sẽ không được xem xét.

2. Trong quá trình đánh giá các HSDX, Đơn vị mua sắm có thể mời NCC có HSDX đạt yêu cầu và có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt là NCC được lựa chọn:

NCC được xem xét, đề nghị ký hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có HSDX đáp ứng các yêu cầu trong HSYC;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt ngân sách gói mua sắm được duyệt.

STOP
NGÂN
HƯỞNG
CỔ
QUÂN
ĐỘI
U
GIẤY

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI MUA SẮM

1. Yêu cầu và đánh giá tính hợp lệ của HSDX

TT	Nội dung	Yêu cầu (mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng)
1	Số lượng HSDX phải nộp	+ 01 bản gốc, 01 bản chụp + 01 bản copy bằng USB (<i>USB lưu toàn bộ bản scan HSDX, riêng bảng giá phải lưu thêm dạng file Microsoft Excel</i>)
2	Tính hợp lệ của đơn đề xuất	Được người đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu
3	Hiệu lực HSDX đáp ứng yêu cầu	Thời gian có hiệu lực của HSDX là 90 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX.
4	Có giấy phép ĐKKD	Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước Việt Nam cấp; ngành nghề phù hợp với lĩnh vực tham gia chào giá (<i>NCC nộp bản công chứng chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền/sao y của đơn vị</i>)

NCC có HSDX hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực và kinh nghiệm

2. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

TT	Nội dung	Yêu cầu (mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng)	Yêu cầu
1	Số năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính.	≥ 03 năm tính đến thời điểm hết hạn nộp HSDX, được thể hiện trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các tài liệu tương đương.	M
2	Số lượng các hợp đồng tương tự như hợp đồng của gói mua sắm này với tư cách nhà cung cấp chính tại Việt Nam	Có ≥ 02 hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn chứng chỉ LEED OM và/hoặc chứng nhận tòa nhà sử dụng năng lượng hiệu quả SCT, giá trị mỗi hợp đồng: $\geq 1,4$ tỷ đồng. Hoặc có tối thiểu 01 hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn chứng chỉ LEED OM và/hoặc chứng nhận tòa nhà sử dụng năng lượng hiệu quả SCT, giá trị $\geq 1,4$ tỷ đồng và nhiều hơn 01 Hợp đồng dịch vụ/ đơn hàng với tổng giá trị $\geq 1,4$ tỷ đồng. (<i>NCC nộp bản sao công chứng. Trường hợp cần xác minh, MB có thể yêu cầu đối chiếu bản gốc</i>)	M
3	Năng lực tài chính	- Doanh thu các năm 2020, 2021, 2022 ≥ 3 tỷ đồng. - Lợi các năm 2020, 2021, 2022 > 0 . <i>NCC nộp bản sao y công chứng</i>	M
4	Yêu cầu khác		

TT	Nội dung	Yêu cầu (mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng)	Yêu cầu
4.1	Thanh toán	- Đợt 1: Tạm ứng 30% sau khi ký Hợp đồng - Đợt 2: Thanh toán 30% sau khi bàn giao báo cáo tư vấn và hồ sơ làm chứng chỉ - Đợt 3: Thanh toán 40% sau khi bàn giao chứng chỉ LEED OM và hai bên ký Biên bản nghiệm thu tổng thể	M

3. Yêu cầu cung cấp dịch vụ:

STT	Nội dung	Mô tả chi tiết về dịch vụ (Yêu cầu tối thiểu được cho là đáp ứng)	Số lượng dự kiến	ĐVT
1	Dịch vụ tư vấn chứng chỉ LEED OM	- Đánh giá hiện trạng - Tư vấn hoàn thiện hồ sơ nộp USGBC (đơn vị quốc tế đánh giá, cấp chứng chỉ LEED)	01	Chứng chỉ
2	Đăng ký chứng chỉ Tòa nhà sử dụng năng lượng hiệu quả - Sơ công thương - Thành phố Hà Nội	- Lập báo cáo và nộp hồ sơ đăng ký chương trình Tòa nhà sử dụng năng lượng hiệu quả Sơ công thương	01	Chứng nhận

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói mua sắm: _____ [Ghi tên gói mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của Đơn vị mua sắm]

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu (HSYC) và văn bản sửa đổi HSYC _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên NCC], cam kết thực hiện gói mua sắm _____ [Ghi tên gói mua sắm] theo đúng yêu cầu của HSYC với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là NCC chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm hết hạn nộp HSDX].

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO

Đại diện hợp pháp của NCC

1	2	3	4	5	6	7	8
STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả	Ghi chú	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x7)
1	Hàng hóa/Dịch vụ thứ 1						M1
2	Hàng hóa/Dịch vụ thứ 2						M2
							
n	Hàng hóa/Dịch vụ thứ n						Mn
	Tổng cộng giá chào đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) <i>(Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)</i>						M=M1+M2+ ...+Mn

Đại diện hợp pháp của NCC

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Đơn giá tại cột (7) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hóa/dịch vụ theo yêu cầu của Đơn vị mua sắm, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có) và tất cả các chi phí khác. Khi tham gia chào hàng rộng rãi NCC phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày hết hạn nộp HSDX theo quy định.



BẢNG TUYÊN BỐ ĐÁP ỨNG DỊCH VỤ

STT	Nội dung	Yêu cầu của HSYC	Yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Ghi chú và tài liệu tham chiếu (nếu có)
1				Đáp ứng/ Không đáp ứng	
2			M/O		
3			M/O		

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]